

Số: 1082 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 58 Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (38 TTHC), Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh (04 TTHC); UBND cấp huyện (14 TTHC); UBND cấp xã (02 TTHC)) (Có Phụ lục danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh có trách nhiệm cập nhật TTHC mới được công bố vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và trình UBND

tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường; Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

- Niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

- Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo nội dung cụ thể tại các Quyết định công bố TTHC đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Cổng dịch vụ công tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Dịch vụ công sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phổ biến và sao gửi Quyết định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính và Quyết định sau đây:

Thay thế Quyết định số 3127/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 3139/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; Các TTHC trong lĩnh vực Đất đai tại Quyết định số 2846/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố Danh mục TTHC được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT, TT PVHCC, CV: TN;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 1082 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh 1.004267	60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không quá 03 ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Thời hạn giải quyết không quá 60 ngày; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trụ sở Ban Tiếp công dân, thuộc Văn phòng UBND tỉnh. Địa điểm: Số 02 Tổ Hữu, thành phố Huế	Không	- Luật đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các phòng ban của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường.

		tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai. - Thời hiệu giải quyết tranh chấp đất đai: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết tranh chấp đất đai lần hai. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật,			- Quyết định số 91/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh TT Huế.	
--	--	---	--	--	--	--

		thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì không quá 45 ngày thì quyết định giải quyết tranh chấp lần hai có hiệu lực thi hành.				
2	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp 1.010200	25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường trình, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét có văn bản chấp thuận hoặc trả lời tổ chức kinh tế về việc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Tổ chức đang quản lý quỹ đất, UBND cấp huyện, UBND

		dụng đất.				cấp xã, Tổ chức làm nhiệm vụ BTGPMB,...
3	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp 2.000962	- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Thời hạn giải quyết: không quá 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Cụ thể: + Thời hạn Sở Tài nguyên và Môi trường gửi hồ sơ phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp đến các Sở, ngành, UBND cấp huyện để lấy ý kiến không quá 05 ngày làm việc. + Thời hạn các cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Sở Tài	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và tổ chức có liên quan.

		nguyên và Môi trường: không quá 10 ngày làm việc. + Thời hạn Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức họp để thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp; gửi thông báo kết quả thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp đến công ty nông, lâm nghiệp để hoàn chỉnh hồ sơ: không quá 05 ngày làm việc.				
4	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất	Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp

	là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng) 1.002040	với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai. + Trong thời hạn không quá 15 ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất. + Trong thời hạn không quá 05 ngày UBND tỉnh ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất.			BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh của UBND tỉnh TT Huế.	và Phát triển Nông thôn, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Tổ chức đang quản lý quỹ đất, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Tổ chức làm nhiệm vụ BTGPMB,...
5	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:	Nộp trực tiếp hoặc nộp trực tuyến hoặc qua dịch vụ	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh;

	đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước 01/7/2004 1.004688	- Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của người sử dụng đất, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn người sử dụng đất lập hồ sơ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh. - Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai thành phố Huế) hoặc trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (nếu có)		phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp thực hiện: Các bộ, ngành có liên quan; Thủ tướng Chính phủ.
6	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng 1.001007	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, <i>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</i> phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; nếu hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì nhận hồ sơ kèm theo	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch,

		phiếu tiếp nhận - hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Thời hạn giải quyết: 34 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Đối với hồ sơ ban hành thông báo thu hồi đất: 06 ngày, trong đó Sở Tài nguyên và Môi trường 03 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ); UBND tỉnh: 03 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). + Đối với hồ sơ ban hành quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 28 ngày, trong đó Sở Tài nguyên và Môi trường 25 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ); UBND tỉnh: 03 ngày (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh TT Huế.	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Tổ chức làm nhiệm vụ BTGPMB,...
7	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức,	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, <i>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm</i>	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai,	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài

	cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. 1.001039	<i>Phục vụ hành chính công tỉnh</i> phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; nếu hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì nhận hồ sơ kèm theo phiếu tiếp nhận - hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - <i>Thời hạn giải quyết đối với đất ngoài khu kinh tế:</i> 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Sở Tài nguyên và Môi trường 15 ngày. + UBND tỉnh 05 ngày. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)		01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan ban hành quyết định giải thể, phá sản, Tổ chức phát triển quỹ đất, Sở Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng, UBND cấp huyện, UBND cấp xã,...
8	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, <i>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm</i>	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai,	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi

	lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. 1.000964	<i>Phục vụ hành chính công tỉnh</i> phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định; nếu hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì nhận hồ sơ kèm theo phiếu tiếp nhận - hẹn trả kết quả cho người nộp hồ sơ. - Thời hạn giải quyết: 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Sở Tài nguyên và Môi trường 15 ngày. + UBND tỉnh 05 ngày. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).	P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)		06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	trường. - Cơ quan phối hợp: Tổ chức phát triển quỹ đất, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, lực lượng thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định cưỡng chế.
9	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). Thời	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

	xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao 1.002253	gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai. <i>Trong đó: 15 ngày tại Sở Tài nguyên và Môi trường; 05 ngày tại UBND tỉnh.</i>	Huế)		- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh của UBND tỉnh TT Huế.	- Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Tổ chức đang quản lý quỹ đất, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Tổ chức làm nhiệm vụ BTGPMB,...
10	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao	Thời hạn giải quyết: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và

	đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Đối với dự án đầu tư đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư hoặc Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì không phải thực hiện thủ tục thẩm định này. Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia,	lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vinh Ninh, TP. Huế)		15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 37/2014/ TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;	Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Tổ chức làm nhiệm vụ BTGPMB...
--	---	--	---	--	---	---

công cộng thì nộp hồ sơ thẩm định trong thời gian thực hiện Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đồng thời, chủ đầu tư được tiến hành khảo sát, đo đạc để lập dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng. Thời điểm thẩm định nhu cầu sử dụng đất xin giao đất, cho thuê đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư: khi cấp Giấy chứng nhận đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc chấp thuận đầu tư theo quy định của pháp				- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh TT Huế.	
---	--	--	--	---	--

	luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng. Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án đầu tư mà phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì thủ tục này chỉ thực hiện sau khi Thủ tướng Chính phủ có văn bản chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có Nghị quyết về việc chuyển mục đích sử dụng đất.) 1.003010					
11	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức 1.004257	Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày (không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai số 45/2013-QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở

		gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày; trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.			148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Tài chính, Sở Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Sở Công thương, UBND cấp huyện, UBND xã,...
12	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm ⁽¹⁾ 1.001991	- 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: * Đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai số 45/2013-QH13 ngày 29/11/2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn

	vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê ngoài khu kinh tế + Sở Tài nguyên và Môi trường 25 ngày (Trong đó, 10 ngày cho thủ tục cấp giấy chứng nhận/đăng ký biến động QSDĐ, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và 15 ngày cho thủ tục thuê đất). + UBND tỉnh 05 ngày. <i>* Đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê trong khu kinh tế:</i> + Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh 20	tâm Hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày	phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày làm việc, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	--	---	--	---

		ngày cho thủ tục thuê đất. + Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai) 10 ngày cho thủ tục cấp giấy chứng nhận/đăng ký biến động QSDĐ, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. * Đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân bán tài sản gắn liền với đất thuê: + UBND cấp huyện 20 ngày. + Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc CN Văn phòng Đăng ký đất đai) 10 ngày cho thủ tục cấp giấy chứng nhận/đăng ký biến động QSDĐ, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. Ghi chú: Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời			30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
--	--	---	--	--	---	--

		gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định; không tính thời gian mời cơ quan có liên quan họp; không tính thời gian ký Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.				
--	--	---	--	--	--	--

13	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế 1.001990	- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: * Đối với tổ chức: + Sở Tài nguyên và Môi trường 06 ngày (Trong đó, 04 ngày cho thủ tục gia hạn sử dụng đất và 02 ngày cho thủ tục xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp). + UBND tỉnh 01 ngày. * Đối với <i>hộ gia đình, cá nhân</i>: + <i>UBND cấp huyện 05 ngày</i> cho thủ tục gia hạn sử dụng đất + Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc CN Văn phòng Đăng ký đất đai) 02 ngày cho thủ tục xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vinh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.... - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
----	--	--	--	---	--	--

		gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định; không tính thời gian mời cơ quan có liên quan hợp; không tính thời gian ký Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
--	--	---	--	--	--	--

14	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo 1.004217	- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Sở Tài nguyên và Môi trường 06 ngày (Trong đó, 04 ngày cho thủ tục gia hạn sử dụng đất và 02 ngày cho thủ tục xác nhận gia hạn sử dụng đất vào Giấy chứng nhận đã cấp). + UBND tỉnh 01 ngày. - 17 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Sở Công thương, UBND cấp huyện, UBND xã,...
----	---	--	--	---	--	--

					- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
15	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 1.005398	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)

16	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất 1.004238	- 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 13 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
----	---	--	--	---	---	--

					TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
17	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận 1.004227	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 09/2021/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc. - Tiếp nhận tại

		giám định.			BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
18	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề 1.004221	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ,	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng

		ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia		BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	--	--	--	--	---	--

19	Tách thửa hoặc hợp thửa đất 1.004203	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 4/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.
----	--	---	--	--	---	---

					của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
20	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất 1.004199	- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 17 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã

		vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày. - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	(trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	--	--	--	---	---

21	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp 1.004193	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).
----	--	---	--	--	---	--

					TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
22	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu 1.003003	- 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 40 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 4/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại

		chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.			- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	giao).
23	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 2.000983	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp

		nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.		của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày	Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).
--	--	--	--	--	---

					23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
24	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất 1.002255	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).

		sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.			trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
25	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp 2.000976	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông

		dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. - Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì trong vòng 03 ngày UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện: Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp			BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	ngiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 03 ngày, UBND cấp xã giải quyết đối với phần việc thuộc thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	--	---	--	--	--	--

		nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; gửi hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công. - Trường hợp nộp tại Trung tâm Hành chính công thì Văn phòng đăng ký đất đai gửi hồ sơ đến UBND cấp xã để lấy ý kiến (trong vòng 03 ngày).				
26	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở 1.002273	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)

		với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.			của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP.</i>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai;

	01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định 1.002993	biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. - Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ba số liên tiếp. Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì Văn phòng đăng ký đất đai lập hồ sơ để trình cơ	Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh	- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	---	--	---	---	--

		quan có thẩm quyền quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp không nộp Giấy chứng nhận để làm thủ tục đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới cho bên nhận chuyển quyền. Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì Văn phòng đăng ký đất đai hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định.			TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
28	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;	- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh

	chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận. 2.000889	hợp lệ; Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp diện tích đất tăng thêm không có giấy tờ về quyền sử dụng đất thì thời hạn thực hiện theo quy định tại Thủ tục số 22 (Thủ tục Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu); - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất: 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của	hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày	Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	--	--	--	---	---

		chung vợ và chồng: 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.s - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.			23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
29	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp,	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất

	khieu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp 2.000880	khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có
--	---	---	---	--	---

					- Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	chức năng ngoại giao). - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
30	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất 1.001134	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 4/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Phòng Tài nguyên và

		gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định			của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	Môi trường. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao). - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
31	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã	- Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với Ủy ban	Theo quy định của Hội đồng	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn

	bị mất 1.005194	miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	nhân dân cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận. - Tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải đăng tin mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương. Sau 30 ngày, kể từ ngày niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng	nhân dân tỉnh	15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày	phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
--	-----------------------------------	--	---	----------------------	---	--

			dân cư hoặc kể từ ngày đăng tin lần đầu trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương đối với trường hợp của tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công		23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
--	--	--	--	--	---	--

			Thừa Thiên Huế.			
32	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền 1.001045	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)

					- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
33	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất 1.001009	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)

					30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
34	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu 1.004206	- 05 ngày; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 15 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng	Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 02 ngày, UBND cấp

		đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.			- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	xã giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)
35	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý 2.001938	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm Hành chính	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh

		tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	công cấp huyện hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.		- Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Văn phòng đăng ký đất đai.
36	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân 2.001761	- 10 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)

		gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.			- Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
37	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện 1.004177	- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường. Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường

		liên với đất có trách nhiệm kiểm tra, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do; sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại thì ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật) - Thời hạn thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp: 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).
38	Cung cấp dữ liệu về đất đai 1.004269	- Trường hợp nhận được yêu cầu trước 15 giờ thì phải cung cấp ngay trong ngày; trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp dữ liệu đất đai được thực hiện vào	Nộp trực tiếp tại Văn phòng Đăng ký đất đai (Số 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế)	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04/3/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai. Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai.

		ngày làm việc tiếp theo; trong trường hợp phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ thì cũng không quá 03 ngày làm việc. - Trường hợp yêu cầu cung cấp dữ liệu đất đai dưới hình thức tổng hợp thông tin thì thời hạn cung cấp dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận giữa cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai và người có yêu cầu bằng hình thức hợp đồng.			15/5/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
--	--	---	--	--	---	--

*** Ghi chú:**

1. Nội dung từng TTHC cụ thể đã được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

2. TTHC số 15 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 20 ngày (10 ngày); TTHC số 23,24 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 25 ngày (05 ngày); TTHC số 30, 31 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 10 ngày (20 ngày).

3. Đối với TTHC số 12:

Trình tự thực hiện:

(a) Người sử dụng đất thực hiện mua bán, góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về dân sự, tiến hành nộp hồ sơ như sau:

- Tổ chức nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; cụ thể:

+ Nếu đất ngoài khu kinh tế, nộp hồ sơ Bộ phận TN&TKQ của Sở TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh.

+ Nếu đất trong khu kinh tế, nộp hồ sơ Bộ phận TN&TKQ của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh tại Trung tâm

PVHCC tỉnh.

- Hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu. Trường hợp mua bán, góp vốn bằng tài sản gắn liền với một phần thửa đất thuê thì phải làm thủ tục tách thửa đất trước khi làm thủ tục thuê đất.

Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

(b) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ ghi đầy đủ thông tin vào Sổ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, trao Phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

(c) Cơ quan tài nguyên và môi trường có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và điều kiện mua bán tài sản gắn liền với đất thuê; nếu đủ điều kiện theo quy định thì trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định việc thu hồi đất của bên bán, bên góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất;

(d) UBND cấp có thẩm quyền ban hành quyết định cho thuê đất;

(đ) Cơ quan tài nguyên và môi trường tổ chức bàn giao đất trên thực địa; chuyển thông tin địa chính cho Cơ quan Thuế ban hành thông báo đơn giá thuê đất hoặc tham mưu UBND cấp có thẩm quyền phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở cho Cơ quan Thuế ban hành thông báo giá tiền thuê đất.

(e) Cơ quan tài nguyên và môi trường ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản;

(g) Chuyển hồ sơ cho Văn phòng đăng ký đất đai để thực hiện đăng ký.

(h) Văn phòng đăng ký đất đai chỉnh lý, cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; lập hồ sơ trình cơ quan thẩm quyền cấp giấy chứng nhận; gửi Giấy chứng nhận đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh/huyện trao cho người sử dụng đất hoặc gửi Giấy chứng nhận cho Ủy ban nhân dân cấp xã để trao cho người được cấp đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại cấp xã..

Đối với các dự án trong khu kinh tế, trình tự thực hiện từ điểm b, c, d, đ, e do Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh thực hiện.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

+ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có

chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê ngoài khu kinh tế.

+ Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê trong khu kinh tế.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân bán tài sản gắn liền với đất thuê.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà cấp mới Giấy chứng nhận.

+ Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đối với trường hợp góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê mà xác nhận thay đổi trên Giấy chứng nhận.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; đồng thời đất ngoài khu kinh tế).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức đang sử dụng đất	Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ
2	Điều chỉnh diện tích giao đất, thuê đất	

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP TỈNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1082 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao 1.002040	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh quyết định đối với đất trong khu kinh tế.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
2	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao 1.002253	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh quyết định đối với đất trong khu kinh tế.
3	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức	20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh quyết định đối với đất trong khu kinh tế.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. 1.001039		chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.		phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
4	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Thừa Thiên Huế.	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014	Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh quyết định đối với đất trong khu kinh tế.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết TTHC	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	chức năng ngoại giao 1.003010				của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	

** **Ghi chú:** Nội dung từng TTHC cụ thể đã được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).*

Phụ lục III

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1082 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp 1.004193	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Chi nhánh VPĐKĐĐ cấp huyện: 07 ngày; + Phòng TN và MT cấp huyện: 02 ngày; - UBND cấp huyện: 01 ngày. * Trường hợp đính chính mà người được cấp Giấy chứng nhận có yêu cầu cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất Chuyển Phiếu đề xuất kèm hồ sơ	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		đến Văn phòng ĐKDD kiểm tra trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, sau đó chuyển kết quả cho Chi nhánh Văn phòng ĐKDD cấp huyện. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử			trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.				
2	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu 1.003003	- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện: 19 ngày. + UBND cấp xã: 03 ngày. + Cơ quan thuế cấp huyện: 03 ngày. + Phòng TNMT cấp huyện: 03 ngày. + UBND cấp huyện: 02 ngày. - 40 ngày (đối với các	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 4/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.			33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
3	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 2.000983	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện: 14 ngày. + UBND cấp xã: 03 ngày. + Cơ quan thuế cấp huyện: 03 ngày. + Phòng TNMT cấp huyện: 03 ngày. + UBND cấp huyện: 02 ngày. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.			- Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
4	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện: 14 ngày. + UBND cấp xã: 03 ngày. + Cơ quan thuế cấp huyện: 03 ngày. + Phòng TNMT cấp	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân	- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	đất 1.002255	huyện: 03 ngày. + UBND cấp huyện: 02 ngày. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp,			phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.			TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	
5	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất 1.001134	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ cấp huyện: 04 ngày. + Cơ quan thuế cấp huyện: 03 ngày. + Phòng TNMT cấp huyện: 02 ngày. + UBND cấp huyện: 01 ngày. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 4/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
6	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện 1.004177	- Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. - Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có trách nhiệm kiểm tra, thông báo cho người sử dụng đất biết rõ lý do; sau 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho người sử dụng đất mà không có đơn khiếu nại thì ra quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp (trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng nhận đã thực hiện thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng quyền sử dụng đất,	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm hành chính công cấp huyện.	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế.	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện. Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
		quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất và đã được giải quyết theo quy định của pháp luật) - Thời hạn thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp: 20 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.				
7	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư 2.001234	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài nguyên và Môi trường; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
8	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện 2.000395	- 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Phòng TNMT cấp huyện: 40 ngày. + UBND cấp huyện: 05 ngày. - Không quá 55 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn); trừ thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
9	Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng	34 ngày, trong đó: a) Đối với hồ sơ ban hành thông báo thu hồi đất: 06 ngày làm việc (Phòng Tài nguyên và Môi trường: 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; UBND cấp huyện: 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ). b) Đối với hồ sơ ban hành quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 28 ngày làm việc (Phòng Tài nguyên và Môi trường: 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; UBND cấp huyện: 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 25/9/2014 của UBND tỉnh	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					TT Huế.	
10	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam 1.005187	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Phòng Tài nguyên và Môi trường: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; + UBND cấp huyện: 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện KT-XH - xã hội đặc biệt khó khăn)	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ- BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
11	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam 1.005367	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Phòng Tài nguyên và Môi trường: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; + UBND cấp huyện: 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn)	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ- BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường.
12	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải	- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó:	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân 1.000798	+ Phòng Tài nguyên và Môi trường: 09 ngày; + UBND cấp huyện: 05 ngày; + Chi nhánh VPĐKĐĐ: 01 ngày. Không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn)	huyện		15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ- BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.
13	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trong đó: + Phòng Tài nguyên và Môi trường: 14 ngày; + UBND cấp huyện: 05	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện	Không	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Chi

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất 2.000381	ngày; + Chi nhánh VPĐKĐĐ: 01 ngày. Không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)			06/01/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 30/2014/TT- BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 26/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ- BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

*** Ghi chú:**

- Nội dung từng TTHC cụ thể đã được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

- TTHC số 03, 04 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 25 ngày (05 ngày); TTHC số 05 cắt giảm thời gian thực hiện từ 30 ngày thành 10 ngày (20 ngày).

- Các TTHC từ số 8 đến số 32 (25 TTHC) thuộc lĩnh vực Đất đai tại Quyết định số 2892/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện ngưng sử dụng với lý do: Tại Khoản 19 Điều 14 Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh; Tỉnh Thừa Thiên Huế đã thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở hợp nhất và chuyển giao nguyên trạng Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và 09 Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường của 09 huyện, thị xã, thành phố.

2. Danh mục thủ tục hành chính thay thế

STT	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đón điền đổi thửa” (đồng loạt) 1.003572	- 50 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - 60 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) - Không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	Nộp trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã	Theo quy định của Hội đồng dân	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp xã; Sở Tài nguyên và Môi trường.

						ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
--	--	--	--	--	--	--	--

** **Ghi chú:** Nội dung từng TTHC cụ thể đã được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).*

Phụ lục IV

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1082 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Cung cấp dữ liệu đất đai 1.004269	Trong ngày làm việc (01 ngày làm việc)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã. - Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia.	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai 2013; - Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04/3/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29/3/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.
2	Hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND cấp xã 1.003554	Không quá 45 ngày; đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thì thời gian thực hiện thì được	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện:

		tăng thêm 15 ngày			- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 /12/2020 của Chính phủ; - Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 09/8/2016 của UBND tỉnh; - Quyết định số 91/2017/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 của UBND tỉnh.	UBND cấp xã.
--	--	-------------------	--	--	--	--------------

*** Ghi chú:** Nội dung từng TTHC cụ thể đã được công bố tại Quyết định này được thực hiện theo nội dung đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Cổng dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).